

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ;
Kế hoạch số 322-KH/TU ngày 10/01/2025 của Tỉnh ủy về việc thực hiện
Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng
khoá XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới**

Thực hiện Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 209/NQ-CP); Kế hoạch số 322-KH/TU, ngày 10/01/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 322-KH/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai kịp thời, toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 209/NQ-CP và Kế hoạch số 322-KH/TU. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, ngành và toàn xã hội đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ).

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp nhằm cụ thể hóa các nội dung tại Nghị quyết số 209/NQ-CP và Kế hoạch số 322-KH/TU đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và các đơn vị.

- Cơ sở để các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao và triển khai thống nhất, đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm được đề ra tại Kế hoạch này.

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

Phấn đấu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỷ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm; số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác ATVSLĐ

- Tổ chức quán triệt, hướng dẫn, tuyên truyền và phổ biến nội dung Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục

tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 31-CT/TW); Nghị quyết số 209/NQ-CP và Kế hoạch số 322-KH/TU. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác ATVSLĐ, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện ATVSLĐ.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức chủ động bảo đảm ATVSLĐ cho cán bộ, công chức, viên chức, người sử dụng lao động và người lao động; xây dựng và nâng cao chất lượng phong trào thi đua về công tác ATVSLĐ, hình thành văn hóa an toàn lao động; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ, Tháng Công nhân thiết thực, hiệu quả, lan tỏa và hướng về cơ sở.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng trong vận động, tuyên truyền, đối thoại thương lượng về bảo đảm ATVSLĐ.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về ATVSLĐ

- Tổng kết thực tiễn thi hành pháp luật về ATVSLĐ. Rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật về ATVSLĐ để đề nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn.

- Tăng cường chức năng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đối với dự thảo các chính sách ATVSLĐ liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (bao gồm cả lực lượng vũ trang) nhằm tạo đồng thuận của xã hội trong xây dựng chính sách, pháp luật về ATVSLĐ.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động; chú trọng xây dựng bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ làm công tác ATVSLĐ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác báo cáo, thống kê, cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực ATVSLĐ; tiếp nhận và giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp về tình hình thi hành pháp luật ATVSLĐ kịp thời, đúng quy định pháp luật; nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện công tác ATVSLĐ.

- Thường xuyên kiểm tra, chú trọng kiểm soát điều kiện lao động; tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ các hoạt động dịch vụ: huấn luyện ATVSLĐ; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định kỹ thuật an toàn lao động máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; tăng cường quản lý và nâng cao năng lực cho người làm công tác y tế tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; lồng ghép nội dung ATVSLĐ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; rà soát phân cấp, phân quyền hợp lý để phát huy năng lực, vị trí, vai trò của các cấp chính quyền.

- Tăng cường xử lý các vi phạm về ATVSLĐ gây hậu quả nghiêm trọng đối với sức khỏe, tính mạng của người dân, người lao động; đồng thời công khai trên các

phương tiện thông tin đại chúng về kết quả xử lý đối với cá nhân, doanh nghiệp vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng gây bức xúc trong dư luận xã hội nhằm răn đe và tuyên truyền tính nghiêm minh của pháp luật.

4. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác ATVSLĐ

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực cho công tác ATVSLĐ. Các doanh nghiệp chủ động bảo đảm nguồn lực đầu tư cải thiện điều kiện lao động, triển khai biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ, BNN).

- Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác ATVSLĐ gắn với đổi mới cơ chế tài chính, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa TNLĐ, BNN đối với cả khu vực không có quan hệ lao động.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ bảo hiểm TNLĐ, BNN; rà soát, đề xuất bổ sung, sửa đổi mức đóng, chế độ hưởng, đối tượng tham gia bảo hiểm TNLĐ, BNN phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: các sở, ban, ngành, địa phương cân đối trong dự toán kinh phí được giao hàng năm để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo từng nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Đổi mới, nâng cao các hoạt động tuyên truyền, phổ biến công tác ATVSLĐ với hình thức đa dạng và phong phú trên các phương tiện thông tin truyền thông, cấp phát tờ rơi, treo băng rôn, khẩu hiệu...; mở rộng đối tượng tuyên truyền đến khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động, chú trọng đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có nhiều nguy cơ xảy ra TNLĐ, BNN.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ hàng năm; chỉ đạo các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này nhằm góp phần hạn chế TNLĐ, BNN xảy ra, nâng cao chất lượng hoạt động công tác ATVSLĐ tại các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ nâng cao năng lực và hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ đối với cán bộ quản lý ATVSLĐ các cấp; hướng dẫn, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức của lãnh đạo doanh nghiệp, cán bộ làm công tác ATVSLĐ; giúp các doanh nghiệp nắm được đầy đủ chính sách, thủ tục, hồ sơ có liên quan, giải đáp, tháo gỡ vướng mắc tại các doanh nghiệp, cơ sở.

- Tăng cường phối hợp triển khai công tác ATVSLĐ giữa các sở, ngành; phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về pháp luật lao động, ATVSLĐ. Xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật để đảm bảo người lao động được làm việc trong điều kiện ATVSLĐ và kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác ATVSLĐ.

- Tiếp tục hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các địa phương trong việc điều tra tai nạn lao động, thống kê, báo cáo về tình hình TNLĐ,

BNN, báo cáo công tác ATVSLĐ đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Thực hiện giám sát các hoạt động dịch vụ huấn luyện ATVSLĐ; đơn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác huấn luyện ATVSLĐ, kiểm định kỹ thuật về an toàn lao động, quan trắc môi trường lao động và báo cáo định kỳ theo quy định; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ theo thẩm quyền.

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đơn đốc, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; là đầu mối tổng hợp giải quyết hoặc tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; định kỳ (đợt xuất khi được yêu cầu) tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Y tế

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện chương trình “Chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quan trắc môi trường lao động; đánh giá, kiểm soát, quản lý các yếu tố có hại tại nơi làm việc. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cơ sở kinh doanh theo thẩm quyền quản lý.

- Tăng cường hướng dẫn, giám sát theo thẩm quyền công tác quản lý vệ sinh lao động, y tế lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe người lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, giám định mức suy giảm khả năng lao động, điều trị, phục hồi chức năng đối với người lao động bị TNLĐ, BNN, quản lý hồ sơ sức khỏe lao động.

- Chịu trách nhiệm về chỉ tiêu số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về ATVSLĐ thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: hoạt động điện lực, cơ sở kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, các chợ, siêu thị và trung tâm thương mại; hoạt động sử dụng hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp.

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước đối các doanh nghiệp, cơ sở có sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về ATVSLĐ thuộc quản lý của ngành.

4. Sở Xây dựng: chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương tuyên truyền nâng cao nhận thức của chủ đầu tư, các đơn vị thi công, các cơ sở khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng và người lao động về việc chấp hành các quy định, biện

pháp thi công đảm bảo về an toàn lao động trong thi công xây dựng. Quản lý máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong lĩnh vực xây theo quy định; chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về ATVSLĐ trong thi công xây dựng.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến các biện pháp sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc thú y trong quá trình sản xuất nông nghiệp và phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi; các biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong quá trình chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi và tuân thủ việc sử dụng máy móc, thiết bị nông nghiệp cho nông dân, các khu sản xuất nông nghiệp tập trung và làng nghề theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc quản lý máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định. Tổ chức kiểm tra, đề nghị xử lý nghiêm các vi phạm về ATVSLĐ trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, hồ sơ đề xuất cấp giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn về ATVSLĐ và kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hoạt động chăm sóc sức khỏe người lao động, đảm bảo ATVSLĐ trong tình hình mới.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ; chú trọng thông tin biểu dương các tập thể, cá nhân làm tốt công tác ATVSLĐ để lan tỏa rộng rãi trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Tài chính: phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

9. Công an tỉnh: chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, công an cấp xã điều tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm về an toàn lao động nghiêm trọng, nhất là các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để xảy ra tai nạn lao động dẫn đến chết người; tổ chức công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với các vụ án hình sự có liên quan đến tai nạn lao động.

10. Bảo hiểm xã hội khu vực: chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tuyên truyền về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm TNLĐ, BNN; phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm TNLĐ, BNN; cải cách thủ tục hành chính để chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ đối với người lao động. Quản lý, sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm TNLĐ, BNN theo quy định.

11. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và yêu cầu các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm các quy

định của pháp luật về ATVSLĐ; đặc biệt là việc sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; phối hợp các sở, ngành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật ATVSLĐ đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

12. Báo Hà Tĩnh: đa dạng hóa công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng các hình thức, nội dung phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và người lao động thực hiện tốt công tác ATVSLĐ.

13. Các sở, ban, ngành liên quan: thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực được phân công, phụ trách; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động, người lao động và người dân về công tác ATVSLĐ; trên cơ sở Nghị quyết số 209/NQ-CP; Kế hoạch số 322-KH/TU và các nhiệm vụ trong Kế hoạch này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan đến công tác ATVSLĐ; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ khác của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của ngành. Báo cáo tình hình triển khai gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp theo quy định.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên:

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác ATVSLĐ; phối hợp vận động nguồn lực, khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư cho công tác an toàn vệ sinh lao động, xây dựng văn hoá an toàn lao động trong toàn xã hội, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các quy định về ATVSLĐ tại cơ sở. Vận động đoàn viên, người lao động phát huy sáng kiến cải thiện điều kiện và môi trường lao động.

- Nâng cao vai trò của công đoàn cơ sở, năng lực của cán bộ công đoàn cơ sở trong việc tham gia ý kiến với người sử dụng lao động triển khai các quy định về ATVSLĐ, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai có hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ và Tháng công nhân; thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường tham gia, phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về ATVSLĐ có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; chỉ đạo công đoàn cơ sở tham gia xây dựng, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện kế hoạch, quy chế, nội quy và các biện pháp đảm bảo ATVSLĐ, cải thiện điều kiện lao động cho người lao động tại nơi làm việc.

15. Các địa phương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo các nội dung của Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ tại địa bàn quản lý; hằng năm, bố trí nguồn lực để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về ATVSLĐ; ưu tiên tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phổ biến kiến thức, pháp luật về ATVSLĐ phù hợp với các ngành nghề, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính tại địa phương; chú trọng chỉ đạo tổ chức tuyên truyền về công tác ATVSLĐ trên hệ thống Đài phát thanh, truyền thanh cơ sở các thôn, khu dân cư, tập trung đối tượng tuyên truyền là người lao động làm trong các làng nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh hộ gia đình, thợ xây, thợ phụ tại các công trình xây dựng dân dụng, khai thác mỏ...

- Định kỳ kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, BHXH, ATVSLĐ tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ, rủi ro cao về TNLĐ, BNN. Xử lý nghiêm (hoặc tham mưu, đề xuất) nếu phát hiện vi phạm. Thực hiện nghiêm công tác thống kê, báo cáo tai nạn lao động đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động; lập biên bản ghi nhận tai nạn lao động đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động theo quy định hiện hành; tăng cường triển khai công tác hỗ trợ huấn luyện ATVSLĐ, phòng ngừa TNLĐ, BNN từ Quỹ bảo hiểm xã hội về TNLĐ, BNN.

16. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh

- Người đứng đầu các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh nâng cao trách nhiệm đối với công tác ATVSLĐ, coi đây là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, thường xuyên và lâu dài trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo an toàn đối với người lao động.

- Xây dựng và thực hiện đầy đủ các nội dung kế hoạch ATVSLĐ tại doanh nghiệp; chú trọng các hoạt động tự kiểm tra, rà soát nội quy, quy trình ATVSLĐ, biện pháp kỹ thuật an toàn lao động, phòng, chống cháy, nổ tại các bộ phận, phân xưởng, nhà máy, các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, thiếu sót về công tác ATVSLĐ; đảm bảo ngăn ngừa hiệu quả nguy cơ gây TNLĐ, BNN.

- Quan tâm, chú trọng đầu tư máy, thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại cải thiện môi trường làm việc, phòng ngừa TNLĐ, BNN; thực hiện đầy đủ các chính sách về bảo hộ lao động đối với người lao động.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về ATVSLĐ, đặc biệt là Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành; các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ATVSLĐ liên quan đến máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ; Kế hoạch số 322-KH/TU ngày 10/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung

ương Đảng khoá XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới. Yêu cầu các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các đơn vị, DN, HTX đóng trên địa bàn tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, VX₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Tất Thắng